

HĐTL VN30- TEST ĐÁY VÙNG DAO ĐỘNG

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 24/03/2021

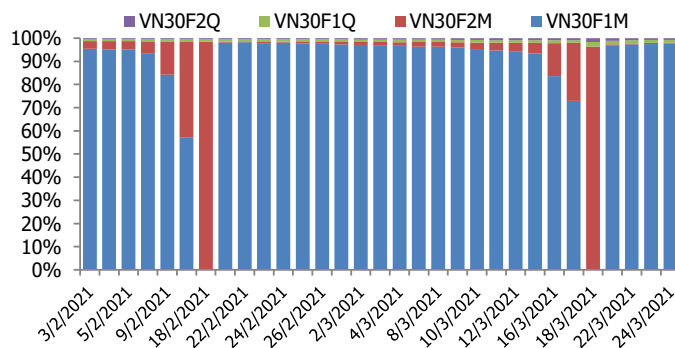
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2104	15/4/2021	22	1170.90	28,746
VN30F2105	20/5/2021	57	1171.30	122
VN30F2106	17/6/2021	85	1172.10	346
VN30F2109	16/9/2021	176	1174.90	214

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường tiếp tục điều chỉnh sâu trong phiên giao dịch hôm nay, với cả 4 HĐTL đóng cửa giảm điểm từ 13,6 điểm đến 15 điểm, trong khi chỉ số cơ sở cũng sụt giảm 21,37 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều cải thiện so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2104 đã tăng lên +5,29 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2105 tăng lên mức +5,69 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Basis thay đổi trạng thái liên tục cho thấy sự thiếu chắc chắn về xu hướng thị trường trong ngắn hạn.
- Thị trường cơ sở hôm nay bị tác động kép khi nhóm cổ phiếu dẫn dắt thời gian gần đây là ngân hàng bị chốt lời nhưng không có hiện tượng xoay trụ để giữ chỉ số. Ngân hàng giảm sâu lấy mất nhiều điểm của VN-Index và VN30, tạo cảm giác thị trường yếu, kích thích bán ra nhiều hơn. Xét về tổng thể thì thị trường như vậy vẫn luẩn quẩn trong vùng dao động như cả tháng nay. Chỉ số VN30 có thể giảm dần thêm trong biên độ dao động hiện tại, ngưỡng hỗ trợ gần sẽ là vùng 1.144 – 1.153 điểm.
- Diễn biến trong phiên vừa qua một lần nữa cho thấy, quản trị rủi ro cần được ưu tiên trong hoạt động giao dịch phái sinh. Sau các phiên biến động mạnh thì sự ổn định trở lại là điều cần được kiểm chứng trong các phiên tới. Các ngưỡng hỗ trợ đối với chỉ số tại 1160-1165 điểm hoặc thấp hơn quanh 1141 điểm. Một nhịp rũ bỏ và nảy lên từ vùng giá hỗ trợ 1141-1147 điểm sẽ là điểm mua tiềm năng cho những vị thế ngắn và trung hạn.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Canh Short nếu nhịp hồi phục của chỉ số không vượt qua được kháng cự gần 1172-1176 điểm. Ở chiều ngược lại, vị thế Long xem xét sự phục hồi tại các ngưỡng hỗ trợ 1165; 1159 và 1141 điểm.

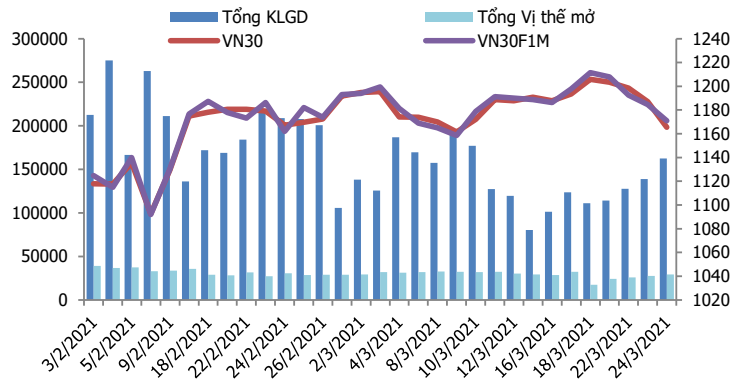
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu thế sideways trong biên rộng sẽ tiếp diễn, hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch spread

Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

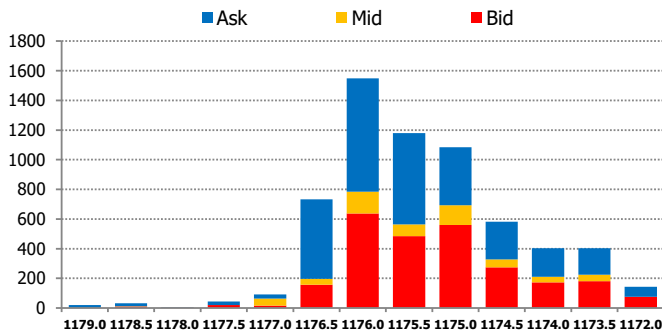
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2104	1170.9	-1.15	162,190	17.0	28,746	6.4
VN30F2105	1171.3	-1.20	288	39.1	122	3.4
VN30F2106	1172.1	-1.16	74	-6.3	346	-4.2
VN30F2109	1174.9	-1.26	127	25.7	214	0.9
Tổng			162,679	17.1	29,428	6.3

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



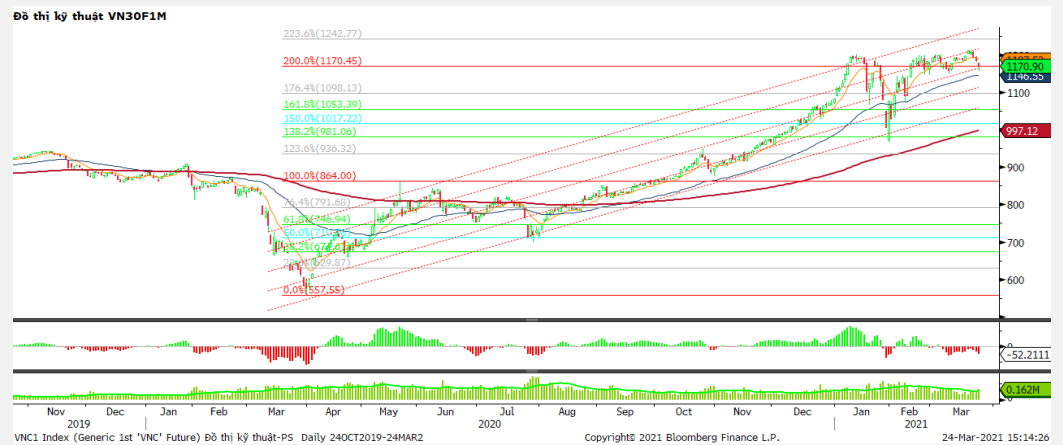
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường tiếp tục điều chỉnh sâu trong phiên giao dịch hôm nay, với cả 4 HĐTL đóng cửa giảm điểm từ 13,6 điểm đến 15 điểm, trong khi chỉ số cơ sở sụt giảm 21,37 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều cải thiện so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 162.679 hợp đồng, tăng 17,1%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 4 với 162.190 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2104 là 1166,52 điểm (thấp hơn 4,38 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2105 là 1167,96 điểm (-3,34 điểm), VN30F2106 là 1169,12 điểm (-2,98 điểm) và VN30F2109 là 1172,89 điểm (-2,01 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	SELL	NEUTRAL
Hỗ trợ	1165-1168	1149-1155	1140-1147
Kháng cự	1173-1176	1182-1185	1200-1212

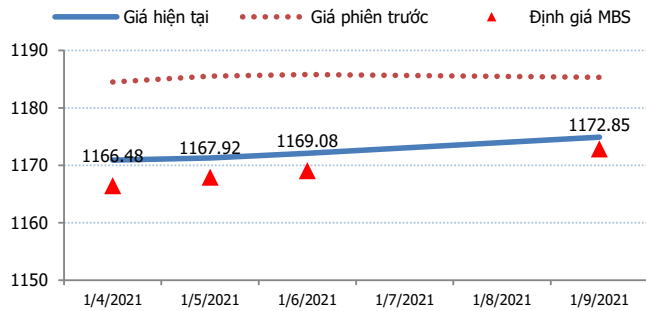
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	0.4	1.00	-0.6	-0.54
VN30F1Q - VN30F1M	1.2	1.30	-0.1	-0.04
VN30F1Q - VN30F2M	0.8	0.30	0.5	0.5
VN30F2Q - VN30F1M	4	0.80	3.2	1.86
VN30F2Q - VN30F2M	3.6	-0.20	3.8	2.4
VN30F2Q - VN30F1Q	2.8	-0.50	3.3	1.9

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



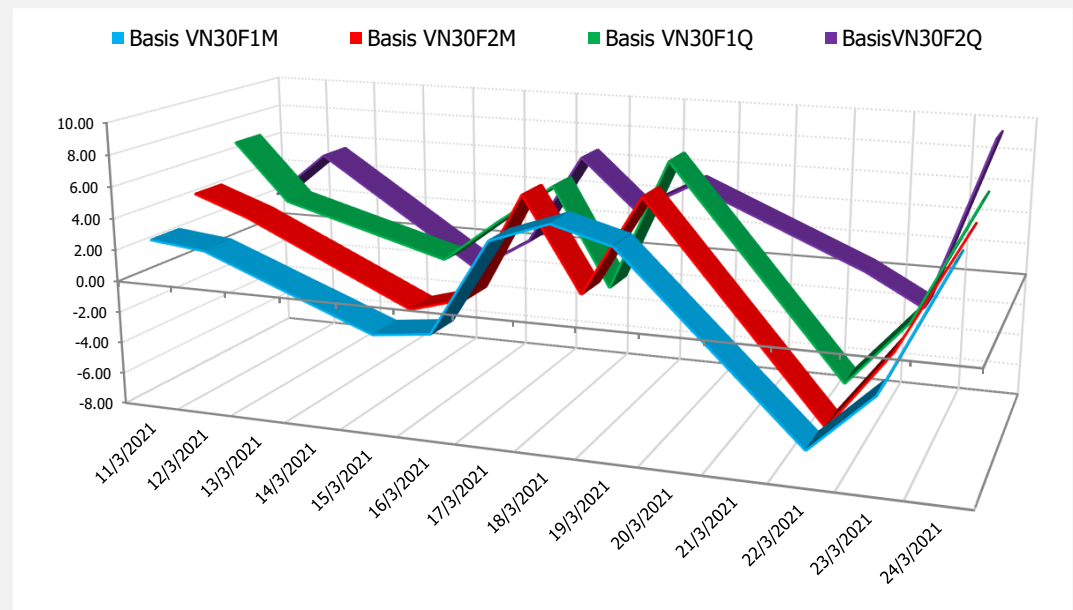
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường tiếp tục điều chỉnh sâu trong phiên giao dịch hôm nay, với cả 4 HĐTL đóng cửa giảm điểm từ 13,6 điểm đến 15 điểm, trong khi chỉ số cơ sở cũng sụt giảm 21,37 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều cải thiện so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2104 đã tăng lên +5,29 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2105 tăng lên mức +5,69 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng 0,4 điểm đến +3,6 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2105-VN30F2104) giảm xuống mức +0,4 điểm. Hiện tại, chênh lệch giữa các vị thế chưa rõ ràng nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

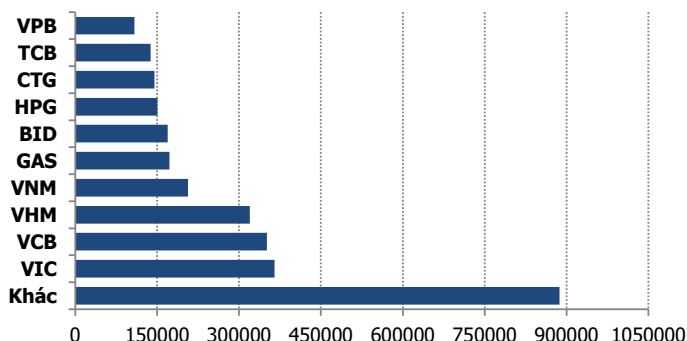
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



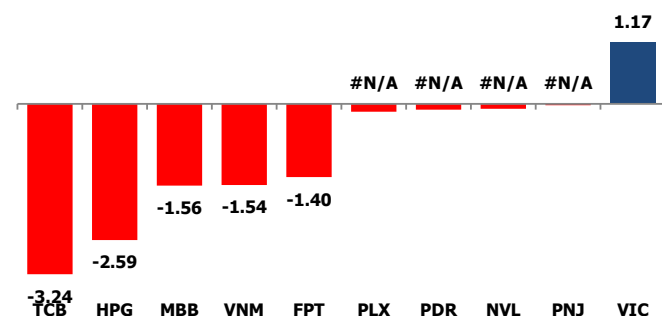
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1161.81	1165.61
Thay đổi	-21.64	-21.37
%Chg	-1.83	-1.80
YTD	5.25	8.86
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,337.09	3,014.65
P/E	18.01	15.02
P/B	2.45	2.59

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



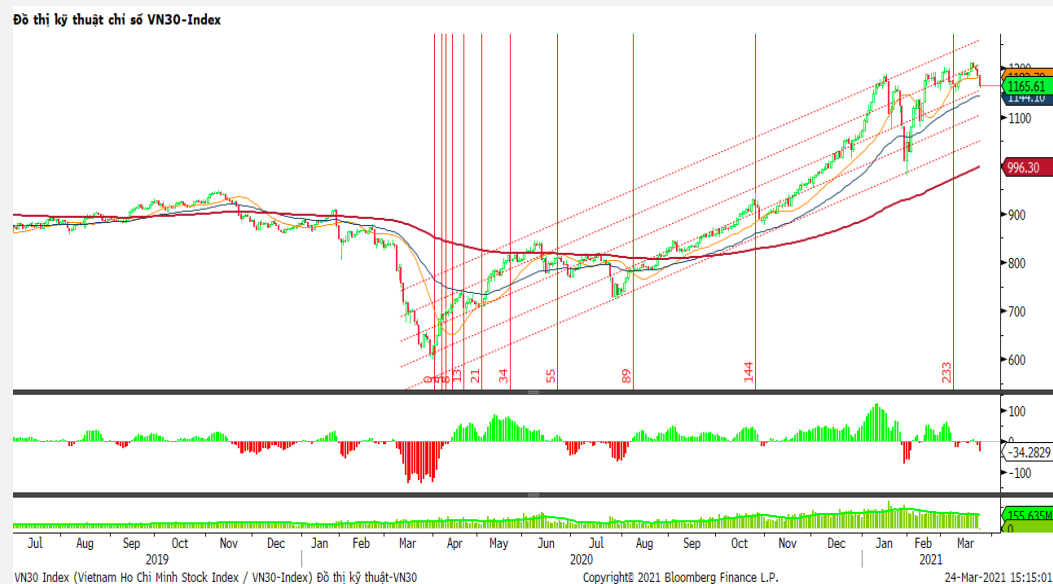
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Mở cửa phiên giao dịch với hàng loạt thông tin không mấy tích cực từ thị trường quốc tế như giá dầu giảm sâu, Dow Jones mất hơn 300 điểm..., thị trường chứng khoán Việt Nam cũng dao động mạnh. 29/30 mã cổ phiếu còn lại thuộc nhóm VN30 giảm giá phiên hôm nay. Đặc biệt có SSI, TPB, POW giảm sâu trên 4%. Không có nhóm ngành nào biểu hiện tích cực được trong phiên. Nhóm ngân hàng tiếp tục bị bán mạnh, BID, CTG đều mất giá trên 3%.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 21,37 điểm (1,80%) xuống 1165,61 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 243,33 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 8.258 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị 340 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán chủ yếu ở các mã như KBC (150,72 tỷ đồng), POW (81,18 tỷ đồng), HPG (55,37 tỷ đồng), CTG (53,47 tỷ đồng), VNM (51,09 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,161.81	(1.83)	18.01	5.25
Dow Jones	32,420.06	(0.01)	28.94	5.93
S&P500	3,889.14	(0.55)	31.75	3.54
Nikkei 225	28,601.78	0.69	32.65	4.22
Shanghai	3,367.06	(1.30)	17.45	(3.05)
DAX	14,610.39	(0.35)	48.74	6.50
Vàng	1,733.94	(0.04)		(8.66)
Dầu WTI	60.77	(0.67)		25.25

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 22/03/2021			
Trung Quốc- LS cơ bản	3.85%		3.85%
Thứ Ba - 23/03/2021			
Mỹ- Doanh số bán nhà	923K	875K	775K
Thứ Tư - 24/03/2021			
Mỹ- Đơn đặt hàng lâu bền	1.30%	0.60%	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	2.396M	2.964M	
Thứ Năm - 25/03/2021			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	770K	730K	
Thứ Sáu - 26/03/2021			
Anh- Doanh số bán lẻ	-8.20%	2.10%	
Thứ Hai - 27/03/2021			

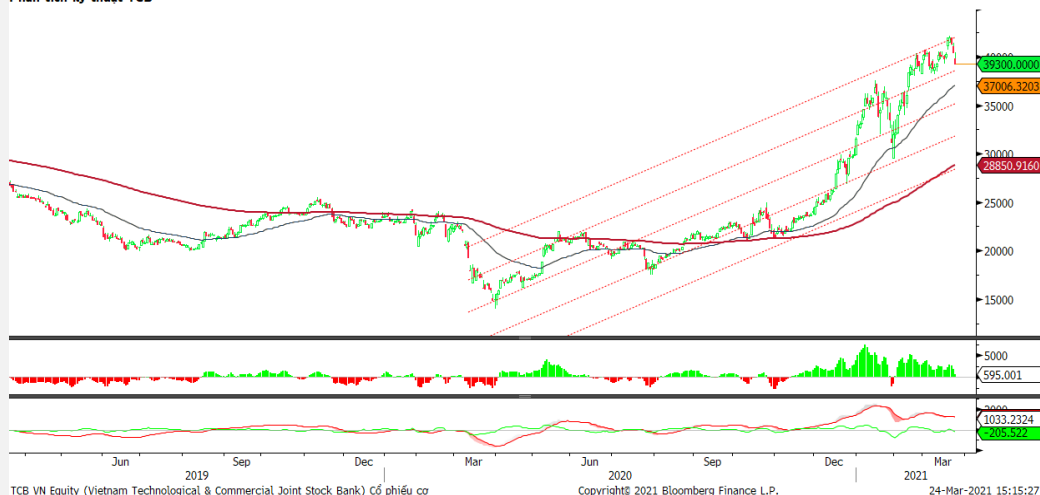
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Cổ phiếu công nghệ lại bị bán mạnh, Phố Wall đảo chiều giảm điểm. Kết thúc phiên ngày thứ Tư, chỉ số S&P 500 lùi 0,6% xuống 3.889,14 điểm sau khi tăng 0,8%. Chỉ số Nasdaq Composite rút 2% xuống 12.961,89 điểm, đóng cửa tại mức thấp nhất trong phiên. Cổ phiếu Apple, Facebook và Netflix đều giảm hơn 2%, trong khi cổ phiếu Tesla sụt 4,8%. Chỉ số Dow Jones rơi vào sắc đỏ trong những giây cuối cùng của phiên, hạ 3,09 điểm xuống 32.420,06 điểm.
- Thị trường dầu mỏ đang trải qua những ngày biến động cực mạnh với biên độ tăng/giảm lên tới khoảng 6-7%/phiên ở 3 trong 4 phiên giao dịch gần đây. Giá dầu Brent tương lai tăng 3,62 USD, tương đương 6%, lên 64,41 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 3,42 USD, tương đương 5,9%, lên 61,18 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 24/3 tăng nhờ USD giảm giá và chủ tịch Fed tái khẳng định duy trì lãi suất cận 0. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 6,9 USD lên 1.734,3 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 0,5% lên 1.733,2 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 TCB, HPG và MBB là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 tiếp tục giảm điểm. Trong đó, TCB lấy đi 3,24 điểm của chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật TCB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	9.51	39,300	-2.84	2.93%	549.207	-3.24	11.16	1.86
HPG	Metals & Mining	8.80	45,450	-2.47	2.77%	1082.188	-2.59	14.02	2.75
VNM	Food Products	8.71	98,700	-1.50	1.52%	317.074	-1.54	20.69	6.59
VPB	Banks	8.62	44,100	-0.90	3.02%	164.314	-0.91	10.73	2.16
VIC	Real Estate Management & Development	7.75	107,900	1.31	4.05%	115.938	1.17	40.56	4.25
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.13	77,000	-2.28	3.14%	192.902	-1.40	17.04	3.83
MBB	Banks	4.92	27,600	-2.65	2.74%	448.176	-1.56	9.31	1.61
VHM	Real Estate Management & Development	4.85	97,200	-1.52	2.08%	203.987	-0.87	14.10	4.27
MWG	Specialty Retail	4.18	129,900	-0.84	2.19%	68.456	-0.41	15.01	3.80
VCB	Banks	4.10	94,700	-1.15	1.91%	134.877	-0.56	20.45	3.76
MSN	Food Products	3.72	85,100	-1.62	1.76%	74.26	-0.71	80.74	6.27
VJC	Airlines	3.56	128,000	-2.29	2.82%	53.45	-0.97	#N/A N/A	4.80
STB	Banks	3.35	18,400	-2.13	3.01%	427.877	-0.85	13.96	1.18
NVL	Real Estate Management & Development	3.16	79,800	-0.25	1.01%	146.39	-0.09	20.06	3.08
HDB	Banks	3.02	25,500	-3.77	5.20%	138.131	-1.38	9.46	1.85
CTG	Banks	2.31	39,000	-3.70	3.98%	726.234	-1.04	13.23	1.75
VRE	Real Estate Management & Development	1.84	33,400	-2.20	3.03%	191.394	-0.48	33.38	2.68
TPB	Banks	1.77	26,950	-4.77	4.83%	183.891	-1.04	7.68	1.66
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.73	84,100	-0.12	3.35%	55.523	-0.02	18.56	3.65
SSI	Capital Markets	1.19	31,300	-4.86	5.65%	425.31	-0.71	17.07	1.99
KDH	Real Estate Management & Development	1.19	30,900	-1.59	2.62%	51.068	-0.23	15.12	2.12
PDR	Real Estate Management & Development	1.16	62,700	-0.79	2.76%	182.271	-0.11	23.31	5.36
GAS	Gas Utilities	0.92	90,100	-1.85	1.46%	65.184	-0.20	18.96	3.69
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.80	56,300	-1.57	1.43%	95.711	-0.15	82.62	3.36
REE	Industrial Conglomerates	0.80	54,000	-2.70	2.80%	36.378	-0.26	10.28	1.46
BID	Banks	0.72	42,150	-3.55	3.34%	142.838	-0.31	24.23	2.22
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.63	12,750	-4.14	3.97%	311.968	-0.32	18.77	1.06
SBT	Food Products	0.60	22,700	-2.58	5.99%	79.682	-0.18	23.99	1.80
TCH	Machinery	0.49	21,900	-3.31	3.69%	137.494	-0.20	8.51	1.57
BVH	Beverages	0.47	59,500	-3.57	4.08%	69.365	-0.20	34.37	2.19

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn